

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN SIÊU THANH**

*Kính thưa Đại hội,*

Ban Tổng Giám đốc kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 với các nội dung sau:

#### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2022**

Với các giải pháp phục hồi nền kinh tế sau dịch Covid-19, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 ước đạt 8,02%, mức cao nhất giai đoạn 2011-2022. Kinh tế Việt Nam cũng ghi nhận những điểm sáng như: Lạm phát được kiểm soát. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân cả năm chỉ tăng 3,15% so với năm 2021 (vượt mục tiêu đề ra); năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước... Cán cân thương mại hàng hóa năm 2022 ước tính xuất siêu 11,2 tỷ USD; GDP bình quân đầu người năm 2022 theo giá hiện hành ước đạt 95,6 triệu đồng/người, tương đương 4.110USD, tăng 393USD so với năm 2021. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam năm 2022 ước đạt gần 22,4 tỷ USD, tăng 13,5% so với năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất trong 5 năm qua. Tình hình đời sống của người dân được cải thiện. Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 ước đạt 4,6 triệu đồng/người/tháng, tăng 9,5% so với năm 2021. Kết quả đạt được nêu trên của Việt Nam được đánh giá cao trong bối cảnh kinh tế thế giới nhìn chung đang rất ảm đạm.

#### **II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2022**

Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc vẫn luôn đảm bảo việc thực thi đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty. Ban Tổng Giám đốc cũng luôn báo cáo kịp thời, cập nhật tình hình nhanh chóng tới Hội đồng quản trị và xin ý kiến chỉ đạo để đưa ra kế hoạch và phương án phù hợp với tình hình thực tế của Công ty. Đồng thời, thực hiện theo các Nghị quyết đã ban hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã nhanh chóng nắm bắt phương hướng hoạt động, triển khai hợp lý các chiến lược kinh doanh thành những hành động cụ thể.

Mặc dù, hoạt động kinh doanh trong năm 2022 không được thuận lợi do quá trình tái cơ cấu hệ thống kinh doanh và do ảnh hưởng của nền kinh tế vĩ mô, Ban Tổng Giám vẫn nỗ lực không ngừng nghỉ trong hoạt động điều hành và quản lý nhân sự để đạt được kết quả kinh doanh tốt nhất trong bối cảnh Công ty còn gặp nhiều khó khăn.

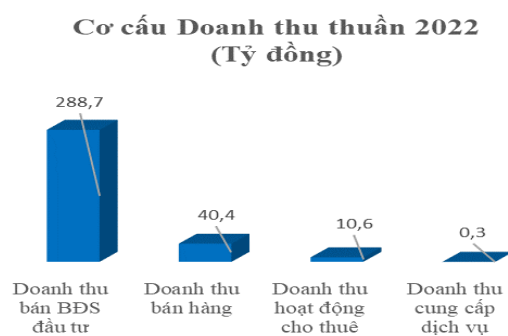
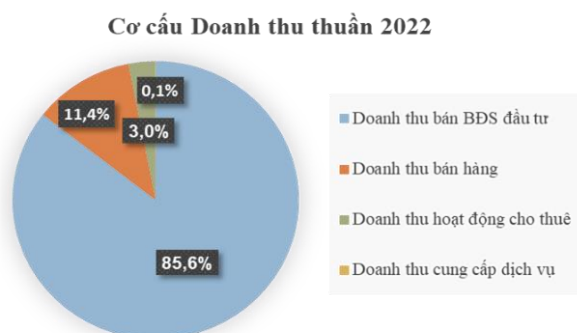
#### **III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022**

##### **1. Tình hình kết quả thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2022**

Năm 2022 là năm Công ty có nhiều chuyển biến về định hướng phát triển và tái cơ cấu toàn hệ thống. Việc thu gọn các hoạt động kinh doanh không còn hiệu quả kinh tế và rút vốn đầu tư tại một số bất động sản đã làm thay đổi hệ thống và mô hình kinh doanh của Công ty. Do vậy, 2022 có thể coi là một năm tạo bản lề cho những thay đổi mang tính hệ thống và kiến tạo những giá trị mới cho doanh nghiệp.

STT	Chỉ tiêu	TH 2021 (Hợp nhất)	TH 2021 (Riêng)	KH 2022	TH 2022	Tăng/giảm so với cùng kỳ (%)		Thực hiện so với Kế hoạch (%)
						Hợp nhất	Riêng	
1	Doanh thu thuần	784.6	9.2	1,166.0	340.1	-56.7%	3592.7%	29.2%
2	Lợi nhuận trước thuế	19.3	17.9	37.6	255.1	1221.8%	1323.5%	678.5%
3	Lợi nhuận sau thuế	14.5	16.8	30.9	204.0	1311.8%	1114.3%	660.2%

Tình hình hoạt động kinh doanh của toàn hệ thống trong năm 2022 gặp nhiều khó khăn, hiệu quả kinh doanh của Công ty giảm so với cùng kỳ. Mặc dù doanh thu thuần năm 2022 đạt hơn 340 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt trên 204 tỷ đồng, cao hơn rất nhiều so với năm 2021, nhưng doanh thu thuần chỉ đạt xấp xỉ 30% so với kế hoạch. Mức tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận đột biến trong năm 2022 là do ghi nhận các khoản thoái vốn tại công ty con, công ty liên kết do tái cơ cấu toàn hệ thống kinh doanh, loại bỏ những mảng kinh doanh không còn mang lại hiệu quả.

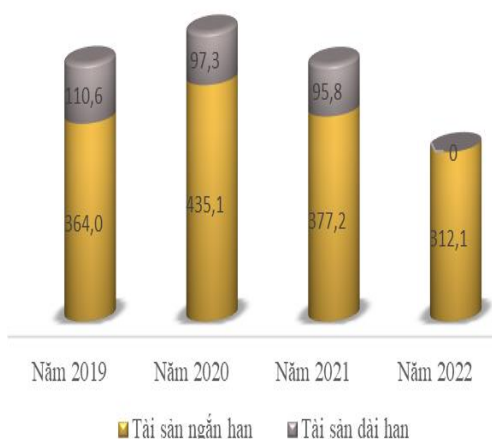


## 2. Tình hình tài chính

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Tăng/giảm so với cùng kỳ	Tăng/giảm so với cùng kỳ (%)
<b>Tổng tài sản</b>	<b>474,6</b>	<b>532,4</b>	<b>473,0</b>	<b>312,1</b>	<b>-160,9</b>	<b>-34,0%</b>
Tài sản ngắn hạn	364,0	435,1	377,2	312,1	-65,1	-17,3%
Tài sản dài hạn	110,6	97,3	95,8	0	-95,82	-100,0%
<b>Nợ phải trả</b>	<b>129,8</b>	<b>206,0</b>	<b>146,1</b>	<b>59,6</b>	<b>-92,5</b>	<b>-63,3%</b>
Nợ ngắn hạn	128,7	203,1	140,9	53,6	-98,4	-62,0%
Nợ dài hạn	1,1	2,9	5,1	0	-5,14	-100,0%

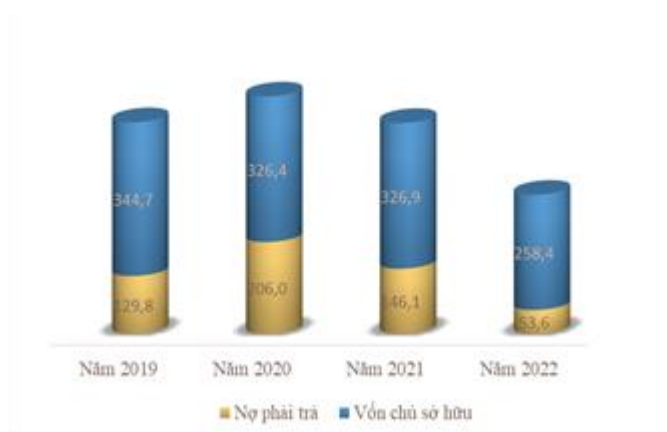
## Kết cấu tài sản và Nợ phải trả



So với năm 2021, tổng tài sản giảm 34,0%. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty đã thực hiện việc thu hồi nguồn vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết và chuyển nhượng tài sản là các bất động sản. Do đó, tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 100% tổng tài sản của Công ty tính đến cuối năm 2022. Cụ thể:

*Các khoản đầu tư dài hạn sau khi chuyển nhượng đã được thu về Công ty và hạch toán tại các khoản tương đương tiền, tương đương 265 tỷ đồng, tăng 187 tỷ đồng so với cùng kỳ. Các khoản phải thu ngắn hạn giảm gần 82 tỷ đồng, tương ứng giảm 65,7% so với cùng kỳ năm 2021.*

## Kết cấu nguồn vốn



Vốn đầu tư của Chủ sở hữu chiếm 83% trong tổng nguồn vốn, giảm hơn 21% so với năm 2021. Tỷ lệ nợ chiếm 17%, chiếm tỷ trọng chính là nợ ngắn hạn. Các khoản nợ tập trung vào các khoản phải trả nhà cung cấp chưa đến hạn, các khoản thuế phải nộp chưa đến thời hạn và quỹ khen thưởng, phúc lợi.

## Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
<b>1. Chỉ tiêu về Năng lực tài chính</b>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,56	1,57	1,55	5,82
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	2,83	2,14	2,68	5,82
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	27,4%	38,7%	30,9%	17,2%
+ Hệ số Nợ/ Vốn CSH	37,7%	63,1%	44,7%	20,7%
<b>2. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
+ Vòng quay Hàng tồn kho	9,6	6,8	4,6	1,2
+ Vòng quay Khoản phải thu	16,58	8,59	5,21	4,04
+ Vòng quay Tổng tài sản	3,49	2,27	1,56	0,87
<b>3. Chỉ tiêu về hiệu quả quản lý</b>	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
+ Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	1,54%	1,41%	1,85%	59,98%
+ Hệ số LNST/ Vốn CSH	7,33%	4,81%	4,44%	69,71%
+ Hệ số LNST/ Tổng tài sản	5,36%	3,21%	2,88%	51,97%

- **Chỉ tiêu về năng lực tài chính:** Việc rút vốn từ các công ty con, công ty liên kết và thanh lý tài sản đầu tư dài hạn mang lại nguồn tiền tương đối lớn cho Công ty. Do vậy các chỉ tiêu thanh toán và hệ số nợ đều ở mức an toàn.
- **Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:** Các chỉ tiêu này có sự sụt giảm so với các năm trước, nguyên nhân chủ yếu do Công ty thực hiện tái cơ cấu hệ thống, tinh giản bộ máy hoạt động và rút vốn khỏi các ngành nghề kinh doanh không còn mang lại hiệu quả kinh tế.
- **Chỉ tiêu về hiệu quả quản lý:** Lợi nhuận sau thuế của Công ty ghi nhận khoản thu lớn từ việc thu hồi vốn từ các công ty con, công ty liên kết và thanh lý bất động sản. Do đó, các chỉ tiêu về hiệu quả quản lý của Công ty tăng đột biến so với năm trước.

#### IV. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

Theo một số báo cáo đánh giá, trong năm 2023 nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam sẽ tiếp tục chịu tác động bởi các yếu tố như: cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột Nga – Ukraine, lạm phát tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa. Dựa trên cơ sở đó, Ban Tổng Giám đốc xin đề xuất kế hoạch kinh doanh trong năm 2023 với những chỉ tiêu cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu thuần (Tỷ đồng)	380
2	Lợi nhuận trước thuế (Tỷ đồng)	38
3	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	30,4

#### V. KẾT LUẬN

Với mục tiêu phát triển bền vững, Ban Tổng Giám đốc sẽ tập trung hoạch định chiến lược dài hạn, cụ thể hóa trong từng giai đoạn phát triển ngắn hạn, đánh giá khách quan, thẳng thắn và chi tiết từng chỉ tiêu chiến lược đạt hay chưa đạt từ đó nhanh chóng có sự điều chỉnh linh hoạt cho giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Siêu Thanh, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

**Trân trọng cảm ơn!**

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*[Đã ký]*  
**NGUYỄN VĂN ĐẠI**

**Ghi chú:** Tài liệu này có thể được sửa đổi, bổ sung thích hợp và trình ĐHĐCĐ xem xét, quyết định tại Đại hội